

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG**

--- ** ---

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày 28. 8. 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----- ** -----

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Việt Dũng**.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Phước**.

Ông **Trần Đức Hiếu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Thảo Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2017/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Mai Hoàng P - Sinh năm 1991; nơi sinh: thành phố Đà Nẵng - Nơi ĐKKHKT: Tổ 21C, phường H, quận K, thành phố Đà Nẵng - Chỗ ở hiện nay: Tổ 38, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng - Nghề nghiệp: Công nhân - Trình độ văn hóa: 6/12.

Con ông Mai Thế M và bà Đỗ Thị Mỹ H; có vợ là Nguyễn Thị Minh D.

Tiền án: : - Ngày 03 tháng 02 năm 2012 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 20 tháng 4 năm 2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp với bản án ngày 03 tháng 02 năm 2012 bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng buộc phải chấp hành là 33 tháng tù.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 05 tháng 4 năm 2017 có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Minh D - Sinh năm 1995; nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk - Nơi ĐKKHKT: Tổ 161, phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng - Chỗ ở hiện nay: Tổ 38, phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng - Nghề nghiệp: không - Trình độ văn hóa: 7/12.

Con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Minh P; có chồng là Mai Hoàng P.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 05 tháng 4 năm 2017 có mặt tại phiên toà.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn T - Sinh năm: 1964 - Trú tại: Tổ 79, phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

2. Ông Trần Văn M - Sinh năm: 1996 - Trú tại: Thôn N, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D bị Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D là vợ chồng đến thuê phòng trọ tại tổ 38 phường Đ, quận L, thành phố Đà Nẵng để ở. Tại đây, P và D thường xuyên cùng nhau sử dụng ma túy đá. Và để có ma túy đá sử dụng, P là người đi mua ma túy về phòng trọ rồi cùng với D phân ra các gói nhỏ vừa để sử dụng và vừa bán lại cho người khác sử dụng.

Vào tối ngày 05 tháng 4 năm 2017, Trần Văn M liên lạc qua điện thoại di động với Nguyễn Thị Minh D để hỏi mua 300.000đ ma túy đá. Sau đó, M đến phòng trọ gặp và đưa cho D 01 tờ tiền có mệnh giá 500.000đ, D thối lại cho M 200.000đ rồi mượn xe mô tô của một người trong xóm trọ đến quán internet trên đường T, phường T, quận L, thành phố Đà Nẵng đưa cho Mai Hoàng P 300.000đ để P đi mua ma túy về bán lại cho M. P liên lạc rồi sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 43K9-1908 (do ông Nguyễn T đứng tên chủ sở hữu) đến gặp và mua 500.000đ ma túy đá của một người đàn ông tên VL (không xác định được lai lịch) tại gần khu công nghiệp AĐ, quận T, thành phố Đà Nẵng. P đem số ma túy trên về phòng trọ, cùng D phân ra làm 03 gói rồi bán lại cho M 01 gói thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Cẩm Lệ phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ tại phòng trọ và trong người của P và D: 02 gói nylon được bịt kín ba đầu bên trong có đựng chất tinh thể màu trắng (được niêm phong có ký hiệu HTĐ.01), 01 lọ thủy tinh đựng trong vỏ thuốc WhiteHorse, 01 bình thủy tinh, 02 cái kéo, 01 bật lửa, 01 ống nhựa, 04 vỏ bao nylon kích thước khoảng 3x6 cm; 01 xe mô tô VIVA biển kiểm soát 43K9-1908; 01 điện thoại di động có chữ Nokia 1200 gắn số sim 0935054406 và tiền Việt Nam 110.000đ của P 01 điện thoại di động SamSung gắn số sim 01228950563 và số tiền 80.000đ của D.

- Thu giữ của Trần Văn M: 01 gói nylon đựng chất tinh thể màu trắng (M khai là ma túy đá vừa mua của P và D, được niêm phong có ký hiệu HTĐ.05) và số tiền 100.000đ.

Tại bản kết luận giám định số 245/GĐ - MT ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất tinh thể màu

trắng trong 02 gói nylon thu giữ của P và D được niêm phong có ký hiệu HTĐ.01 có trọng lượng 0,196g và trong 01 gói nylon thu giữ của M được niêm phong có ký hiệu HTĐ.05 có trọng lượng 0,070g, có chất ma túy loại Methamphetamine (là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013), tổng trọng lượng 0,266g.

Ngoài lần bị bắt quả tang như đã nêu trên, Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D còn 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn M. Cụ thể như sau:

- Lần 1: Khoảng đầu tháng 3 năm 2017, Ph mua 500.000đ ma túy của VL(không xác định được lai lịch), đem về phòng trọ rồi cùng D phân ra 02 gói, 01 gói bán lại cho M với giá 300.000đ, gói còn lại P và D cùng nhau sử dụng hết.

- Lần 2: Khoảng giữa tháng 3 năm 2017, P mua 500.000đồng ma túy đá của người tên T (không xác định được lai lịch) tại đường , quận L, thành phố Đà Nẵng đem về phòng trọ rồi cùng D phân ra 02 gói, 01 gói bán lại cho M lấy 300.000đ, gói còn lại P và D cùng nhau sử dụng hết.

- Lần 3: Khoảng cuối tháng 3 năm 2017, P mua 200.000đ ma túy đá của người đàn ông tên T (không xác định được lai lịch) tại đường H, quận L, thành phố Đà Nẵng đem về phòng trọ rồi cùng M và 01 người bạn của M sử dụng hết. Sau đó, M đưa cho D 02 card điện thoại mệnh giá 20.000đ và đưa cho P 100.000đ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Viva biển kiểm soát 43K9-1908 đứng tên đăng ký của ông Nguyễn T, Cơ quan điều tra trả lại xe cho ông T.

Đối với Trần Văn M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính.

Tại bản cáo trạng số 36/KSĐT ngày 28 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 điều 194, điểm o, p khoản 1 điều 46 và điểm g khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Mai Hoàng P mức án tù 08 năm tù đến 09 năm tù; áp dụng điểm b khoản 2 điều 194, điểm o, p khoản 1, khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh D mức án tù 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên,

Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 3 năm 2017 đến ngày 05 tháng 4 năm 2017 Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D đã nhiều lần mua ma túy về phân thành gói và bán lại cho con nghiện, cụ thể đã bán cho Trần Văn M 03 lần, mỗi lần 01 gói với giá 300.000đ và 01 lần 01 gói với giá 140.000đ, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rất nguy hiểm cho xã hội bởi lẽ Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D là người nghiện ma túy nhưng không chịu tu dưỡng đạo đức mà muốn có tiền để sử dụng ma túy nên đã lao vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Các bị cáo trực tiếp mua ma túy về phân lại thành tép rồi bán cho các con nghiện chứng tỏ bị cáo rất liều lĩnh và coi thường pháp luật, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần là tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Mai Hoàng P có nhân thân xấu đã 02 lần bị Tòa án xét xử về hành vi “Trộm cắp tài sản” phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự nên mức hình phạt sẽ phải cao hơn bị cáo Nguyễn Thị Minh D, do đó HĐXX cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra các bị cáo đã tự khai ra hành vi chưa bị phát hiện, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm o, p khoản 1 điều 46 của của Bộ luật hình sự, riêng đối với bị cáo Nguyễn Thị Minh D có hoàn cảnh khó khăn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 46 của của Bộ luật hình sự, do vậy HĐXX thấy cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt trong khi quyết định hình phạt.

- Đối với Trần Văn M có hành sử dụng trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ.

- Đối với các đối tượng có tên VL và T đã bán ma túy cho Mai Hoàng P nhưng do chưa xác định lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý sau.

* Về trách nhiệm dân sự: Đối với chiếc xe mô tô hiệu Viva BKS 43K9 - 1908 do ông Nguyễn T là chủ sở hữu có cho con ruột là anh Châu Đức Ph mượn để sử dụng. Vào ngày 05 tháng 4 năm 2017 anh Ph cho P mượn xe nhưng không biết P sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu HĐXX thấy có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn T vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra không có yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không đặt vấn đề giải quyết.

* Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 740.000đ Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D thu lời từ việc mua bán ma túy mà các bị cáo đã tiêu xài hết, HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự tuyên buộc các bị cáo Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D phải truy nộp sung quỹ Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: - Đối với số tiền 110.000đ thu giữ của P; 80.000đ thu giữ của D và 100.000đ thu giữ của M, HĐXX xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự tuyên trả lại cho P, D và M số tiền trên. Tuy nhiên HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giữ số tiền của P và D để đảm bảo thi hành án (Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1036411.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09 tháng 8 năm 2017).

- Đối với 0,077g chất ma túy được hoàn trả sau giám định, HĐXX thấy đây là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 vỏ bao thuốc có chữ WhiteHores bên trong có một lọ thủy tinh; 01 bình thủy tinh; 02 cái kéo; 01 bật lửa; 01 ống nhựa và 04 vỏ bao nylon kích thước khoảng 3x6cm, HĐXX thấy không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1200 có sim số 0935554406 thu giữ của P và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung có sim số 01228950563 thu giữ của D, HĐXX xét thấy P và D dùng chiếc điện thoại di động này làm phương tiện để mua bán ma túy nên cần áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 7 năm 2017.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194; điểm o, p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Mai Hoàng P 08 (Tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 05 tháng 4 năm 2017.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 194; điểm o, p khoản 1 khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Minh D 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 05 tháng 4 năm 2017.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự tuyên buộc các bị cáo Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D phải truy nộp số tiền 740.000đ sung quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: - Áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự tuyên trả lại cho Trần Văn M số tiền 100.000đ; tuyên tiếp tục tạm giữ số tiền 110.000đ của P và số tiền 80.000đ của D để đảm bảo thi hành án (Số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1036411.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09 tháng 8 năm 2017).

- Áp dụng điểm a khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu huỷ 0,077g chất ma túy được hoàn trả sau giám định.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc có chữ WhiteHores bên trong có một lọ thủy tinh; 01 bình thủy tinh; 02 cái kéo; 01 bật lửa; 01 ống nhựa và 04 vỏ bao nylon kích thước khoảng 3x6cm.

- Áp dụng điểm a khoản 1 điều 41 của Bộ luật hình sự tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 1200 có sim số 0935554406 thu giữ của P và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung có sim số 01228950563 thu giữ của D.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 7 năm 2017.

4. Án phí hình sự sơ thẩm Mai Hoàng P và Nguyễn Thị Minh D, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng những người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Trại tạm giam Hòa Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Việt Dũng